

NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/10/2018 và được sửa đổi bổ sung lần thứ hai ngày 29/04/2024;

- Căn cứ Biên bản số .../BB-ĐHĐCĐ, ngày 28/4/2025 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty cổ phần.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc (TGD) về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

2.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 qua một số chỉ tiêu chính so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao:

+ Một số chỉ tiêu chính trong Báo cáo Tài chính hợp nhất:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2024 (đã kiểm toán)	Năm 2024 (kế hoạch)	% Chênh lệch TH/KH
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	987.190.938.128	1.104.733.917.359	89%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	299.848.474.680	353.801.726.256	85%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	138.624.724.682	167.514.873.191	83%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	124.637.313.042	130.888.178.484	95%

	<i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>	79.251.720.741	126.728.312.963	63%
	<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>	45.385.592.301	4.159.865.521	1091%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	240	422	57%

+ Một số chỉ tiêu chính trong **Báo cáo Tài chính riêng**:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2024 (đã kiểm toán)	Năm 2024 (kế hoạch)	% Chênh lệch TH/KH
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.694.485.715	917.000.000	185%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.383.954.181	742.000.000	187%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	49.534.465.791	60.347.167.597	82%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51.713.623.433	60.347.167.597	86%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch BCTC hợp nhất 2025	Kế hoạch BCTC riêng 2025
Tổng doanh thu	1.045.672.611.009	787.700.000
+ <i>Doanh thu thuần hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	1.044.175.861.349	787.700.000
+ <i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	22.250.046.575	203.826.125.496
+ <i>Thu nhập khác</i>	245.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	92.654.273.327	52.624.098.748

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024.

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

5.1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024:

DVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.585.681.172 (5% LNST năm 2024)
Quỹ đầu tư phát triển	2.585.681.172 (5% LNST năm 2024)
Quỹ thưởng Ban Điều hành (Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)	216.000.000
Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng Công ty	1.900.800.000
Chia cổ tức	3%/mệnh giá/cổ phiếu.

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025: Kế hoạch lợi nhuận sau thuế của BCTC riêng năm 2025: **52.624.098.748 đồng.**

DVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% LNST năm 2025
Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST năm 2025
Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng Công ty	2.270.400.000
Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	726.000.000 (thuế TNCN do Tổng Công ty chi trả)
Chia cổ tức	Dự kiến 3%/mệnh giá/cổ phiếu

6. Thông qua Tờ trình phê duyệt chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

6.1. Thù lao HĐQT và BKS, Thư ký Tổng Công ty cho năm 2024:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế đã được kiểm toán năm 2024 của Tổng Công ty, lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt được là: **51.713.623.433 đồng**. Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Tổng Công ty được tính theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 với số tiền là **1.900.800.000 đồng/năm** (Một tỷ, chín trăm triệu, tám trăm ngàn đồng /năm).

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS, Thư ký Tổng Công ty cho năm 2025:

Căn cứ theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Tổng Công ty thì mức Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký theo kế hoạch là **2.270.400.000 đồng/năm** (Hai tỷ, hai trăm bảy mươi triệu, bốn trăm ngàn đồng/năm).

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Tổng Công ty năm 2025. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Tổng Công ty là **2.270.400.000 đồng/năm**.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Tổng Công ty.

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.

Thông nhất chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 và tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP.

Điều 2. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP thông nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ và hiệu quả theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Tổng Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này đã được Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTK, TGD;
- Công bố TT 24h;
- Lưu VP.

Nguyễn An Định